

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOOROO TOÀN CẦU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOOROO TOÀN CẦU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GLOBAL GOOROO GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GOOROO GROUP...,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108762839

3. Ngày thành lập: 29/05/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2 – CT2 The Pride Khu ĐTM An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988280199

Fax:

Email: Contact@gooroogroup.vn

Website: Gooroogroup.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
2.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
3.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
4.	Trồng cây mía	0114
5.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
6.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
7.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
8.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
9.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

10.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
11.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
12.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
13.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
14.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
15.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
16.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
17.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
18.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
19.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức hội nghị, hội thảo, sự kiện, hội chợ, triển lãm (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
20.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
21.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
22.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
23.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
24.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
25.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
27.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
28.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
29.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
30.	Khai thác thủy sản biển	0311
31.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
32.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
33.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
34.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
35.	Phá dỡ	4311

36.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
37.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
38.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	4543
39.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
40.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
41.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
42.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng hóa khác mới chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
43.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ	4781
44.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Hoạt động thương mại điện tử (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật). (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791

45.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
46.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
47.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư; - Các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng.	6619
48.	Quảng cáo Chi tiết: Dịch vụ quảng cáo (trừ dịch vụ quảng cáo thuốc lá)	7310
49.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
50.	Trồng cây lấy sợi	0116
51.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
52.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
53.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan	3211
54.	Bán buôn đồ uống	4633
55.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
56.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
57.	Bán buôn tổng hợp	4690
58.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
59.	Bốc xếp hàng hóa	5224
60.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: “Trừ vận tải hàng hoá hàng không”	5229
61.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
62.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
63.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
64.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
65.	Đại lý du lịch	7911
66.	Hoạt động bảo vệ tư nhân	8010
67.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
68.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
69.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
70.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
71.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
72.	In ấn	1811
73.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212
74.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
75.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
76.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	4511

77.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	4530
78.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
79.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
80.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
81.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
82.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: - Ký túc xá học sinh, sinh viên - Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm; - Cơ sở lưu trú khác chưa được phân vào đâu	5590
83.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động lập thiết kế quy hoạch xây dựng - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình - Thiết kế kiến trúc công trình - Thiết kế điện – cơ điện công trình - Thiết kế cấp thoát nước - Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình - Dịch vụ khảo sát xây dựng - Dịch vụ tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình - Dịch vụ tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy	7110
84.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
85.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
86.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
87.	Sao chép bản ghi các loại	1820
88.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
89.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
90.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
91.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
92.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
93.	Bán mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	4541
94.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản	6810
95.	Bán buôn thực phẩm	4632
96.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
97.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

98.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
99.	Trồng lúa	0111
100.	Trồng cây hàng năm khác	0119
101.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác; - Bán buôn dầu thô; - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan; - Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan	4661
102.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
103.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4774
104.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
105.	Chuyển phát	5320
106.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
107.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
108.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế website, thiết kế đồ họa	7410
109.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
110.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
111.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
112.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
113.	Bưu chính	5310
114.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường); - Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự	5510
115.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
116.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
117.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: - Cho thuê ô tô; - Cho thuê xe có động cơ khác	7710
118.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
119.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: - Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước; - Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài	7830
120.	Điều hành tua du lịch	7912

121.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
122.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
123.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng	8710
124.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
125.	Hoạt động thể thao khác	9319
126.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
127.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
128.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
129.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản theo quy định Luật đấu giá tài sản)	4513
130.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
131.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
132.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
133.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
134.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
135.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
136.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
137.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
138.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
139.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
140.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
141.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
142.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
143.	Xây dựng nhà để ở	4101
144.	Xây dựng nhà không để ở	4102
145.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
146.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
147.	Xây dựng công trình điện	4221
148.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
149.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
150.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
151.	Xây dựng công trình thủy	4291
152.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
153.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
154.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
155.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322

156.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý	4610
157.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
158.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
159.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
160.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ hàng gốm sứ, thủy tinh lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ hàng hoá khác chưa được phân vào đâu, lưu động hoặc tại chợ	4789
161.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
162.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
163.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính); - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu	7730
164.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
165.	Đào tạo sơ cấp	8531
166.	Chương trình cấp, vệ tinh và các chương trình thuê bao khác	6022
167.	Đào tạo cao đẳng	8533
168.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
169.	Hoạt động chăm sóc sức khỏe người có công, người già và người khuyết tật không có khả năng tự chăm sóc Chi tiết: - Hoạt động chăm sóc sức khỏe người già; - Hoạt động chăm sóc sức khỏe người tàn tật	8730

170.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559(Chính)
171.	Hoạt động xuất bản khác Chi tiết: Xuất bản catalog, áp phích quảng cáo, tài liệu quảng cáo và tài liệu in ấn khác	5819
172.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Hoạt động điện ảnh, sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc	5820
173.	Lập trình máy vi tính	6201
174.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Tư vấn quản trị, thiết kế phần mềm tin học, website; - Thiết kế lắp đặt hệ thống mạng nội bộ Lan, Wan; - Sản xuất, gia công, mua bán phần cứng, phần mềm máy vi tính;	6209
175.	Hoạt động chiếu phim	5914
176.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920
177.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: - Hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê, dịch vụ xử lý dữ liệu và các hoạt động có liên quan như: hoạt động cho thuê riêng như cho thuê trang Web, dịch vụ truyền suốt hoặc cho thuê ứng dụng, cung cấp các dịch vụ ứng dụng thiết bị mainframe phân thời cho khách hàng. - Hoạt động xử lý dữ liệu bao gồm xử lý hoàn chỉnh và báo cáo các kết quả đầu ra cụ thể từ các dữ liệu do khách hàng cung cấp hoặc nhập tin và xử lý dữ liệu tự động.	6311

178.	Cổng thông tin Chi tiết: - Cổng thông tin (không bao gồm hoạt động báo chí) - Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; - Thiết lập mạng xã hội;	6312
179.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
180.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
181.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
182.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219

6. Vốn điều lệ: 99.999.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN QUỐC HUY	Thôn Mầu, Thị Trấn Mầu A, Huyện Văn Yên, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	9.799.902	97.999.020.000	98,000	060838013	
			Tổng số	9.799.902	97.999.020.000	98,000		
2	NGUYỄN THỊ HẠNH (TỨC: THÍCH TỊNH LỢI)	Chùa Thôn Hưng Giáo, Xã Tam Hưng, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	99.999	999.990.000	1,000	111710457	
			Tổng số	99.999	999.990.000	1,000		
3	VŨ KIM GIANG	Thôn Hoà Loan, Xã Nhân Quyền, Huyện Bình Giang, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	99.999	999.990.000	1,000	142182263	
			Tổng số	99.999	999.990.000	1,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN QUỐC HUY

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 09/06/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 060838013

Ngày cấp: 28/12/2005

Nơi cấp: Công an tỉnh Yên Bái

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Mầu, Thị trấn Mậu A, Huyện Văn Yên, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Mầu, Thị trấn Mậu A, Huyện Văn Yên, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội